

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TP. BUÔN MA THUẬT
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Số: 161/2018/QĐ-TA
Ngày 12-11-2018

Buôn Ma Thuột, ngày 12 tháng 11 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính
đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BUÔN MA THUẬT, TỈNH ĐẮK LẮK

Thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

- 1. Thẩm phán:** Bà Lê Thị Mai
- 2. Thư ký phiên họp :** Bà Lê Nữ Hoàng Yên

Ngày 12 - 11 -2018, tại Cơ sở điều trị, cai nghiện ma túy tỉnh Đắk Lắk tiến hành phiên họp để xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính “Đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc” theo Quyết định mở phiên họp số: 144/2018/QĐ-MPH ngày 05 tháng 11 năm 2018 đối với:

Họ và tên: **Nguyễn Minh Đ**(Tên gọi khác: Không); Sinh năm: 1998; tại Phú Yên; Hộ khẩu thường trú: Thôn T, xã A, huyện T, tỉnh Phú Yên; Chỗ ở hiện nay: Không nơi ở nhất định; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 10/12; Nghề nghiệp: Phụ bếp; Tiền án: Không; Tiền sự: không; Con ông Nguyễn C (đã chết)con bà Nguyễn Thị Y

Có mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. *Đại diện cơ quan đề nghị:* Phòng lao động thương binh và xã hội thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk: Ông Nguyễn Tiến Cường – Phó trưởng phòng Phòng Lao động thương binh và xã hội tỉnh Đắk Lắk.

2. *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk:* Ông Y Lương Byă - Kiểm sát viên.

NỘI DUNG VỤ VIỆC

Vào khoảng 04 giờ ngày 04/10/2018 tại địa chỉ 145/4 đường N , phường E , thành phố B, tỉnh Đắk Lắk Công an phường E, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk phát hiện đối tượng Nguyễn Minh Đ có biểu hiện nghi vấn sử dụng trái phép chất ma túy. Qua làm việc Đ khai nhận bắt đầu sử dụng trái phép chất ma túy từ năm 2017 và nghiện cho đến nay, loại ma túy sử dụng là ma túy đá bằng hình thức đốt và hút ma

túy vào cơ thể, lần sử dụng gần đây nhất vào ngày 03/10/2018. Quá trình nghiện chưa bị xử lý lần nào.

Tại biên bản xét nghiệm chất ma túy và phiếu trả lời kết quả về việc xác định tình trạng nghiện ma túy của Bệnh viện đa khoa thành phố Buôn Ma Thuột ngày 04/10/2018 kết luận: Nguyễn Minh Đ nghiện ma túy loại Amphetamin Methamphetamin. Qua xác minh tại nơi cư trú xác định: Nguyễn Minh Đ có hộ khẩu thường trú tại: Thôn T, xã A, huyện T, tỉnh Phú Yên; Hiện nay sinh sống lang thang trên địa bàn thành phố B, không có nơi ở nhất định.

Tại phiên họp, đại diện phòng lao động thương binh xã hội thành phố Buôn Ma Thuột trình bày: Nguyễn Minh Đ thường xuyên sử dụng ma túy, không có nơi cư trú nhất định; hồ sơ thủ tục đã đầy đủ nên ngày 30/10/2018 Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội thành phố Buôn Ma Thuột đã ban hành công văn số 516/LĐTB&XH-PCTNXH chuyển toàn bộ hồ sơ đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột xem xét áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Minh Đ tại Cơ sở điều trị, cai nghiện ma túy tỉnh Đắk Lắk thời gian từ 14 đến 16 tháng.

Ý kiến của người bị đề nghị: Tôi bắt đầu sử dụng trái phép chất ma túy đá từ năm 2017 và nghiện cho đến nay. Lần sử dụng ma túy gần đây nhất là ngày 03/10/2018 tại khu vực phường E, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk thì bị Công an phường E, thành phố B lập biên bản vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Nay, Phòng lao động thương binh, xã hội thành phố Buôn Ma Thuột đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột xem xét áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với tôi thì tôi không có ý kiến gì. Chỉ xin xem xét giảm thời gian áp dụng cho tôi.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk trình bày quan điểm: Từ khi Tòa án nhân dân Tp. Buôn Ma Thuột thụ lý hồ sơ đề nghị xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đến ngày mở phiên họp và tại phiên họp đã đảm bảo đúng trình tự, thủ tục xem xét, áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân. Xét hồ sơ đề nghị đã đầy đủ thủ tục và người bị đề nghị thuộc trường hợp cần được áp dụng. Đề nghị Tòa án nhân dân Tp. Buôn Ma Thuột áp dụng biện pháp đưa vào Cơ sở điều trị, cai nghiện ma túy tỉnh Đắk Lắk đối với Nguyễn Minh Đ mức áp dụng từ 14 đến 16 tháng

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi xem xét hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính; sau khi nghe ý kiến của cơ quan đề nghị là Phòng lao động, thương binh xã hội thành phố Buôn Ma Thuột, sau khi đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật trong việc xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý vi phạm hành chính, đã có đủ căn cứ để xác định:

Nguyễn Minh Đ nghiện ma túy, loại ma túy Amphetamin, Methamphetamin. Đ có nơi đăng ký hộ khẩu thường trú nhưng không có nơi cư trú ổn định. Như vậy, đã đủ cơ sở để xác định: Nguyễn Minh Đ thuộc đối tượng áp dụng biện pháp xử lý

vi phạm hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định tại khoản 1 Điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính.

Tại Điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính quy định:

1. “Đối tượng áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là người nghiện ma túy từ đủ 18 tuổi trở lên đã bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn mà vẫn còn nghiện hoặc chưa bị áp dụng biện pháp này nhưng không có nơi cư trú ổn định.”

.....

Xét thực trạng số lượng người nghiện ma túy hiện nay đang dần gia tăng là một vấn nạn của xã hội, cũng là nguyên nhân dẫn đến nhiều loại tội phạm về ma túy và các tội phạm khác. Để tạo điều kiện cho Đ cắt cơn, cai nghiện ma túy và tham gia lao động, học tập, học nghề nên việc áp dụng biện pháp đưa Nguyễn Minh Đ vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là cần thiết.

Xét hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đã đầy đủ thủ tục và đúng theo quy định tại Điều 6, Điều 95, khoản 1 Điều 96, Điều 103, Điều 104 Luật xử lý vi phạm hành chính; các Điều 4, Điều 8, Điều 11 Nghị Định số: 221/2013/NĐ - CP, ngày 30/12/2013; Nghị định 136/2016/NĐ- CP ngày 09/9/2016 sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013.

Nguyễn Minh Đ là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự và chưa bị áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc lần nào. Do đó, xét mức thời gian đề nghị áp dụng đối với Nguyễn Minh Đ từ 14 đến 16 tháng của Phòng Lao động, thương binh và xã hội Tp.Buôn Ma Thuột và Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột là phù hợp nên cần chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 95, Điều 96, khoản 2 Điều 105 Luật xử lý vi phạm hành chính; Các Điều 3, Điều 4, Điều 8, Điều 9, Điều 11 và Điều 12 Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc; Điều 22 Pháp lệnh số 09/2014/UBTVQH13 ngày 20/01/2014 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về trình tự thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Minh Đ.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 16 tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc. Nơi chấp hành tại Cơ sở điều trị, cai nghiện chất ma túy.

3. Người bị đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc có quyền khiếu nại, cơ quan đề nghị có quyền kiến nghị, Viện

kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột có quyền kháng nghị trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Phòng lao động, thương binh và xã hội thành phố Buôn Ma Thuột./.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh Đắk Lắk
- VKSND tỉnh Đắk Lắk
- VKSND Tp. Buôn Ma Thuột;
- Phòng LĐ-TBXH Tp. Buôn Ma Thuột;
- Cơ sở điều trị, cai nghiện ma túy tỉnh Đắk Lắk;
- Công an phường E, thành phố B
- Người bị đề nghị
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Lê Thị Mai

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN

GIAO NHẬN TÀI LIỆU, CHỨNG CỨ

Hôm giờ....phút, ngày..... tháng..... năm.....

Tại:.....

Người giao nộp tài liệu, chứng cứ: ⁽¹⁾.....

.....

Là:..... ⁽²⁾ trong vụ án về ⁽³⁾.....

Người nhận tài liệu, chứng cứ: ⁽⁴⁾.....

.....

Đã tiến hành việc giao nhận tài liệu, chứng cứ sau đây: ⁽⁵⁾.....

.....

.....

.....

.....

.....

Biên bản này được lập thành hai bản, một bản giao cho người giao nộp tài liệu, chứng cứ và một bản lưu hồ sơ vụ án.

**NGƯỜI GIAO NỘP
TÀI LIỆU, CHỨNG CỨ**

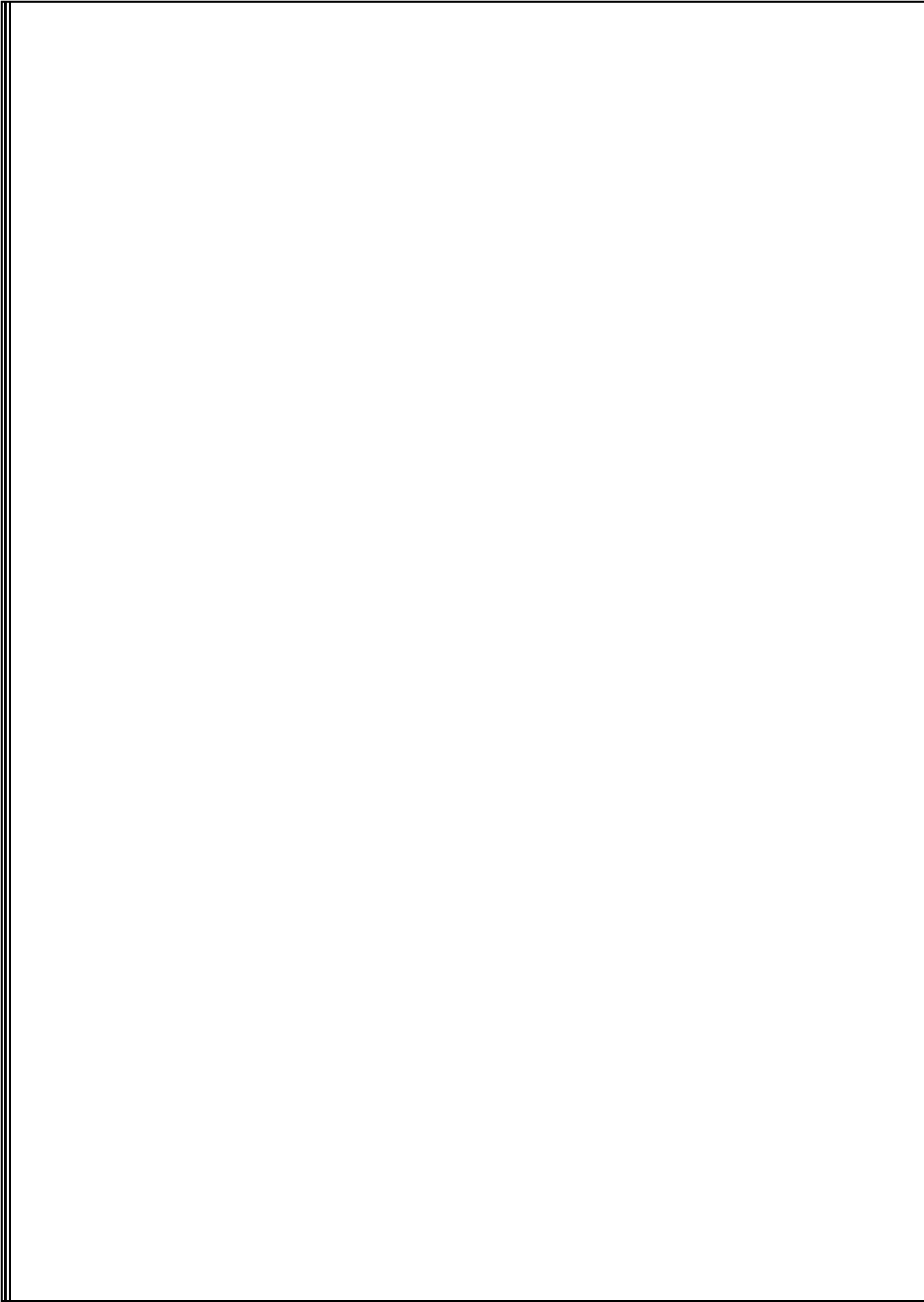
**NGƯỜI NHẬN
TÀI LIỆU, CHỨNG CỨ**

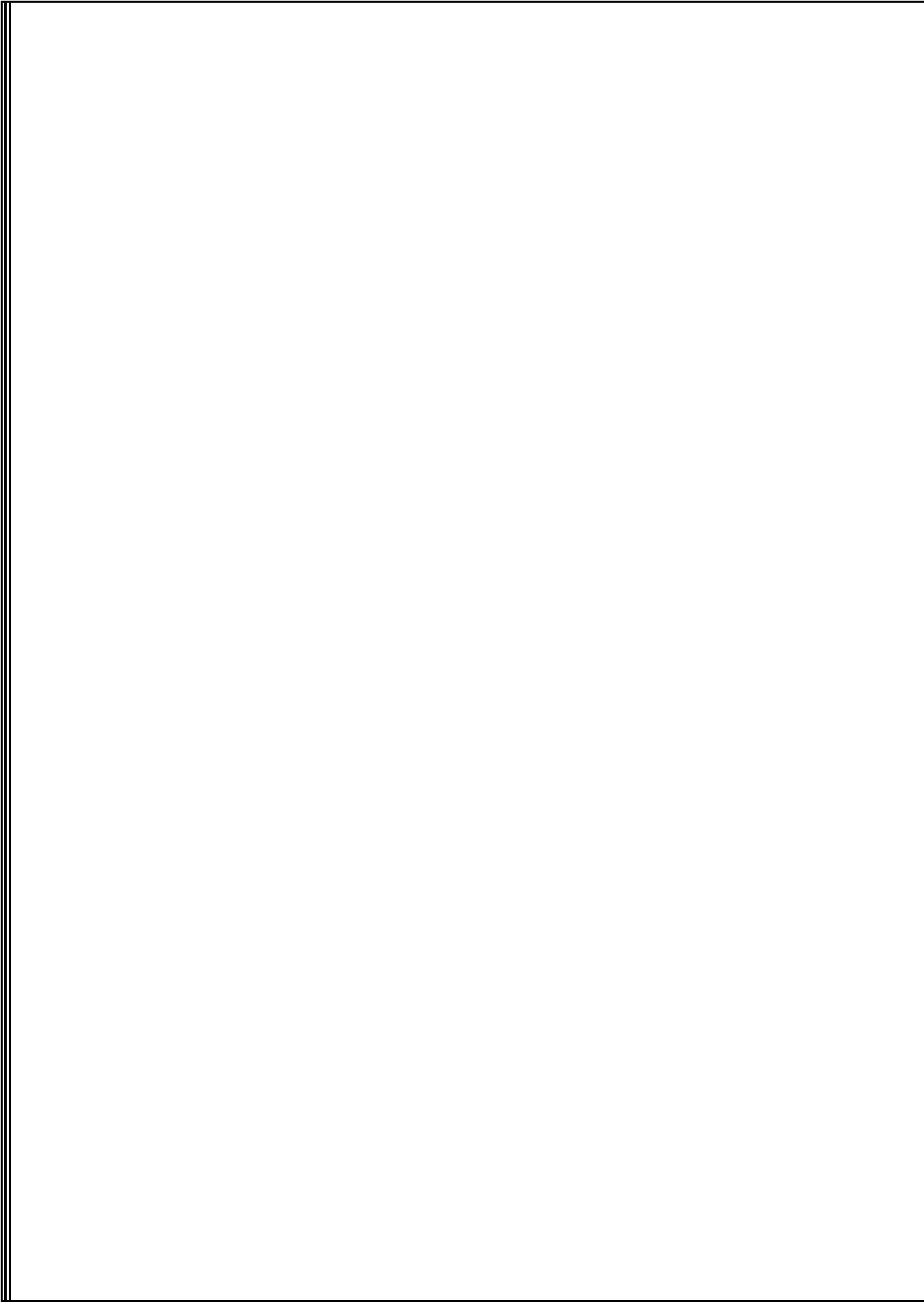
DANH MỤC
ÁN PHÍ, LỆ PHÍ TÒA ÁN
(Ban hành kèm theo Nghị quyết số
326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12
năm 2016)

A. DANH MỤC ÁN PHÍ

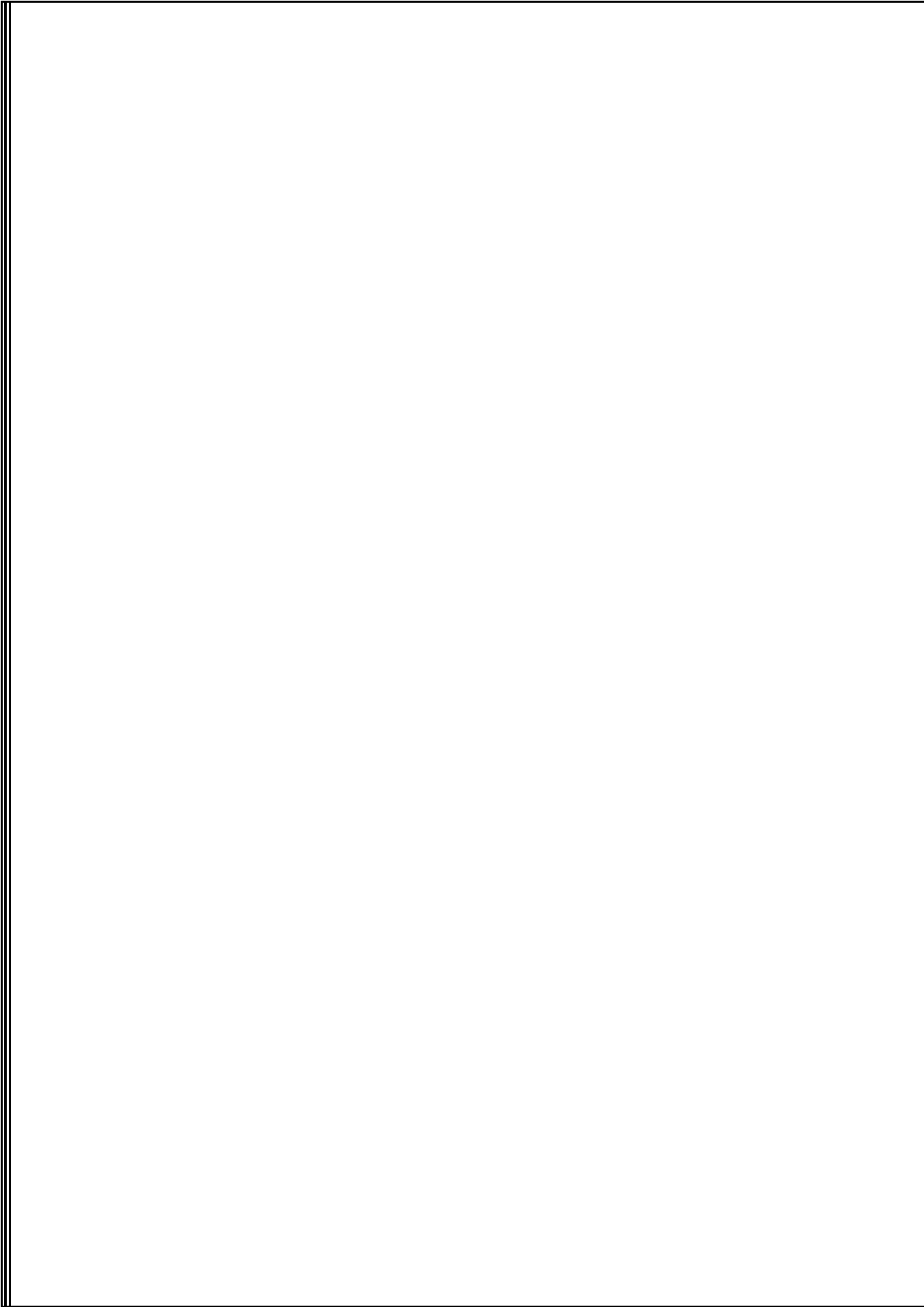
B. DANH MỤC LỆ PHÍ TÒA ÁN

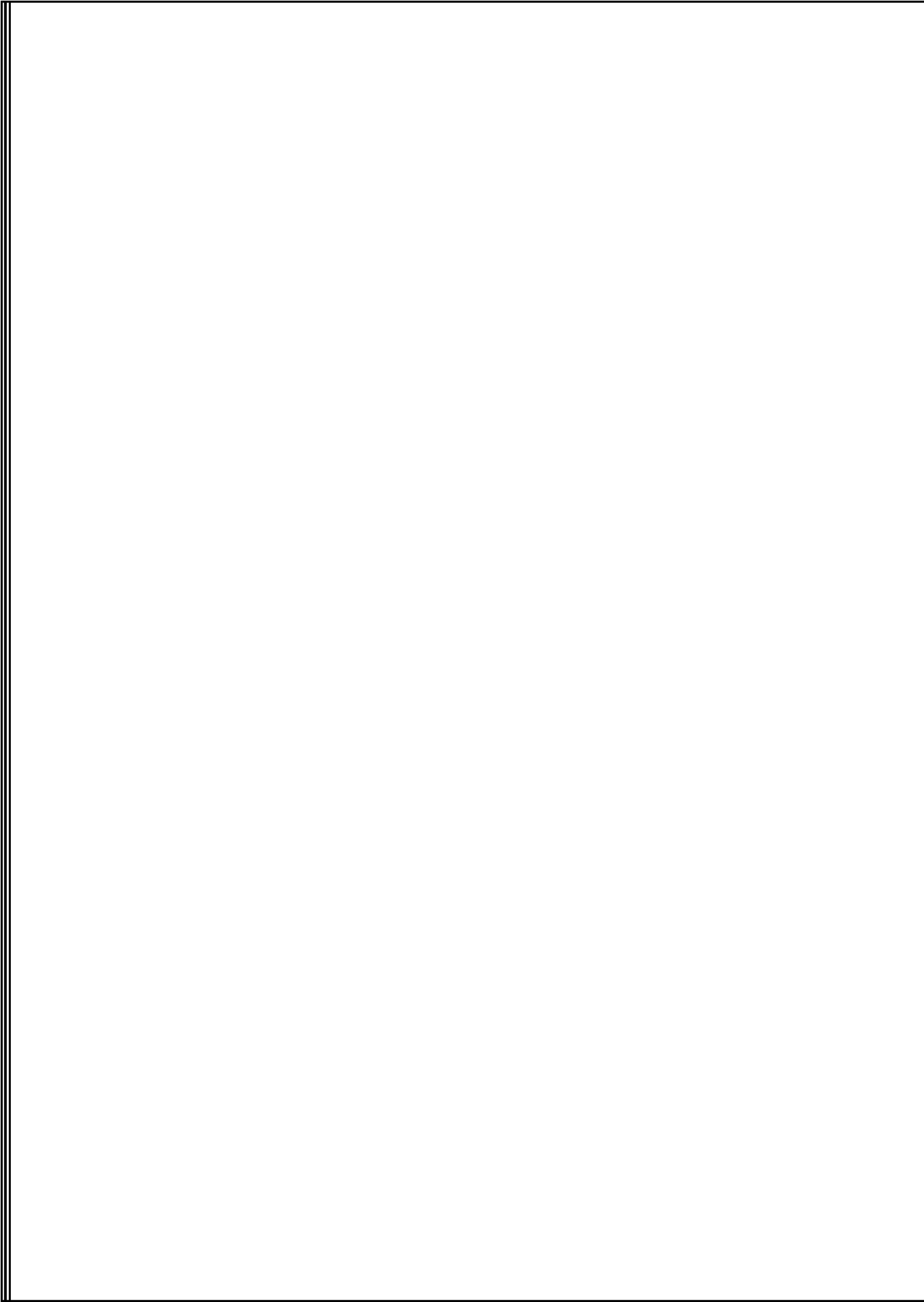
Mức thu













200.000 đồng

200.000 đồng

300.000 đồng

3.000.000 đồng



300.000 đồng

5% giá trị tài sản có tranh chấp

20.000. 000 đồng + 4% của phần giá trị tài sản có tranh chấp vượt quá 400.000.000 đồng

36.000.000 đồng + 3% của phần giá trị tài sản có tranh chấp vượt 800.000.000 đồng

72.000.000 đồng + 2% của phần giá trị tài sản có tranh chấp vượt 2.000.000.000 đồng

112.000.000 đồng + 0,1% của phần giá trị tài sản tranh chấp vượt 4.000.000.000 đồng.

3.000.000 đồng

5% của giá trị tranh chấp

20.000.000 đồng + 4% của phần giá trị tranh chấp vượt quá 400.000.000 đồng

36.000.000 đồng + 3% của phần giá trị tranh chấp vượt quá 800.000.000 đồng

72.000.000 đồng + 2% của phần giá trị tranh chấp vượt 2.000.000.000 đồng

112.000.000 đồng + 0,1% của phần giá trị tranh chấp vượt 4.000.000.000 đồng

300.000 đồng

3% giá trị tranh chấp, nhưng không thấp hơn 300.000 đồng

12.000.000 đồng + 2% của phần giá trị có tranh chấp vượt quá 400.000.000 đồng

44.000.000 đồng + 0,1% của phần giá trị có tranh chấp vượt 2.000.000.000 đồng

[illegible]

2.000.000 đồng

300.000 đồng

300.000 đồng